

Số: 1078/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v yêu cầu báo giá mua sắm khớp nhân tạo

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho mua sắm khớp nhân tạo với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Đào Thị Thuý - Phó trưởng khoa - Phụ trách khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. SĐT: 0981519799;

Hoặc Ông Nguyễn Anh Tuấn - Nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. SĐT: 0936821266;

Email: kiemsoatnhiemkhuanbvt@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng có đóng dấu:

+ Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

- Bản mềm: Báo giá (Excel), Catalog, các tài liệu liên quan... (PDF)

+ Nhận qua email: kiemsoatnhiemkhuanbvt@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07h30 phút ngày 16 tháng 4 năm 2025 đến trước 16h30p ngày 28 tháng 4 năm 2025.

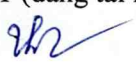
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn của hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm khớp nhân tạo (*Chi tiết phụ lục 1 đính kèm*).
 2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Địa điểm cung cấp tại Kho vật tư y tế Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn – Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ninh.
 3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 12 tháng.
 4. Các thông tin khác: Mẫu báo giá chi tiết tại *Phụ lục 2* đính kèm.
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, KSNK. 

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Việt

Phụ lục I

(Kèm theo Thông báo số 1078/TB - BVT ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Khối lượng/ số lượng
1	Khớp háng toàn phần không xi măng Ceramic on PE ít xâm lấn	Bộ	1.Ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. : Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc Calcium phosphate...) 2.Vít ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Số lượng ≥ 02 cái. Đường kính 6.5. Chiều dài tối thiểu 3 cỡ. 25,30,35 3.Lót ổ cối: Chất liệu Polyethylen. 4. Chỏm khớp: Chất liệu Ceramic Tối thiểu: có cỡ 32mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5), 36mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5) 5.Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Dạng cong theo giải phẫu học xương đùi, riêng biệt theo 2 bên trái/phải xương đùi. Cổ chuôi nghiêng trước, Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...) - Cung cấp đầy đủ phụ kiện, dụng cụ kèm theo để thực hiện được kỹ thuật ít xâm lấn.	40
2	Khớp háng toàn phần không xi măng Ceramic on PE loại tiêu chuẩn	Bộ	1.Ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium: Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...) 2.Vít ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Số lượng ≥ 02 cái. Đường kính 6.5. Chiều dài tối thiểu 3 cỡ. 25,30,35 3.Lót ổ cối: Chất liệu Polyethylen. 4. Chỏm khớp: Chất liệu Ceramic Tối thiểu: có cỡ 32mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5), 36mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5) 5.Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium.Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...) Cung cấp đầy đủ phụ kiện, dụng cụ kèm theo để thực hiện được kỹ thuật.	30

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Khối lượng/ số lượng
3	Khớp háng toàn phần không xi măng Ceramic on Ceramic ít xâm lấn	Bộ	1.Ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. : Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc Calcium phosphate...) 2.Vít ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Số lượng ≥ 02 cái. Đường kính 6.5. Chiều dài tối thiểu 3 cỡ. 25,30,35 3.Lót ổ cối: Chất liệu Ceramic. 4. Chỏm khớp: Chất liệu Ceramic Tối thiểu: có cỡ 32mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5), 36mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5) 5.Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Dạng cong theo giải phẫu học xương đùi, riêng biệt theo 2 bên trái/phải xương đùi. Cổ chuôi nghiêng trước, Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...) - Cung cấp đầy đủ phụ kiện, dụng cụ kèm theo để thực hiện được kỹ thuật ít xâm lấn.	20
4	Khớp háng toàn phần không xi măng Ceramic on Ceramic loại tiêu chuẩn	Bộ	1.Ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...) 2.Vít ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Số lượng ≥ 02 cái. Đường kính 6.5. Chiều dài tối thiểu 3 cỡ. 25,30,35 3.Lót ổ cối: Chất liệu Ceramic. 4. Chỏm khớp: Chất liệu Ceramic Tối thiểu: có cỡ 32mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5), 36mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5) 5.Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...)	10

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Khối lượng/ số lượng
5	Khớp háng toàn phần không xi măng Metal on PE ít xâm lấn	Bộ	1.Ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. : Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc Calcium phosphate...) 2.Vít ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Số lượng ≥ 02 cái. Đường kính 6.5. Chiều dài tối thiểu 3 cỡ. 25,30,35 3.Lót ổ cối: Chất liệu PE. 4. Chỏm khớp: Chất liệu Metal (Cobalt Chrom) Tối thiểu: có cỡ 28mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5), 32mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5) 5.Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Dạng cong theo giải phẫu học xương đùi, riêng biệt theo 2 bên trái/phải xương đùi. Cổ chuôi nghiêng trước, Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...) - Cung cấp đầy đủ phụ kiện, dụng cụ kèm theo để thực hiện được kỹ thuật ít xâm lấn.	30
6	Khớp háng toàn phần không xi măng Metal on PE tiêu chuẩn	Bộ	1.Ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...) 2.Vít ổ cối: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Số lượng ≥ 02 cái. Đường kính 6.5. Chiều dài tối thiểu 3 cỡ. 25,30,35 3.Lót ổ cối: Chất liệu PE. 4. Chỏm khớp: Chất liệu Metal (Cobalt Chrom) Tối thiểu: có cỡ 28mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5), 32mm, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5) 5.Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...)	20

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Khối lượng/ số lượng
7	Khớp háng bán phần không xi măng chuôi ngắn	Bộ	1. Vỏ đầu chỏm (chỏm bán phần): Bao gồm 2 lớp vỏ bằng kim loại hoặc hợp kim và lớp lót bằng polyethylene. 2. Chỏm khớp: Chất liệu thép không gỉ hoặc hợp kim. Tối thiểu 2 cỡ: Kích cỡ: 22 mm, lỗ chỏm có tối thiểu 2 cỡ. Kích cỡ: $\geq 28\text{mm}$, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ. 3. Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Có phủ lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...). Tối thiểu 5 cỡ. Độ dài $\leq 180\text{mm}$.	50
8	Khớp háng bán phần không xi măng chuôi dài	Bộ	1. Vỏ đầu chỏm (chỏm bán phần): Bao gồm 2 lớp vỏ bằng kim loại hoặc hợp kim và lớp lót bằng polyethylene. 2. Chỏm khớp: Chất liệu thép không gỉ hoặc hợp kim. Kích cỡ: $\geq 28\text{mm}$, lỗ chỏm có tối thiểu 3 cỡ trong khoảng (-5 đến -3); (-1 đến 1); (3 đến 5) 3. Chuôi khớp: Chất liệu Titanium hoặc hợp kim Titanium. Có lớp kích thích mọc xương (HA hoặc canxiphotphat...). Tối thiểu 5 cỡ. Độ dài $\geq 180\text{mm}$.	80

Phụ lục II

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ CHÀO GIÁ

Tên nhà thầu: Công ty
Địa chỉ liên hệ:.....
Điện thoại DD.....
Email:

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá Thông báo số 1078/TB-BVT ngày 15/ 4 / 2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT (1)	STT Thông báo mời BG (2)	Danh mục thiết bị y tế (3)	Ký, mã, nhãn hiệu, model (4)	Mã VTYT theo QĐ 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021 hoặc theo TT 04 04/2017/TT-BYT ngày 14/04/2017 (5)	Thông số kỹ thuật (6)	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu. (7)	Đạt tiêu chuẩn (8)	Mã HS (9)	Phân loại TTBYT (A,B,C,D) (10)	Năm sx (11)	Hãng/ nước chủ sở hữu (12)	Hãng/Nước sản xuất (13)	Quy cách đóng gói (14)	Đơn vị tính (15)	Số lượng (16)	Đơn giá (VNĐ) (17)	Thành tiền (VNĐ) (18)	Kết quả trúng thầu 12 tháng gần nhất (Giá trúng thầu/Số QĐ/ ngày tháng năm/ đơn vị ra QĐ) (19)
1																		
2																		
Ghi chú:																		
(4) ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.																		
(6) ghi cụ thể thông số kỹ thuật của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.																		
(17) là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (Bao gồm thuế, phí, lệ phí, dụng cụ phụ trợ đi kèm đảm bảo thực hiện được kỹ thuật và dịch vụ liên quan (nếu có).																		

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2025 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày] .
2. Chúng tôi cam kết:
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo Giá là trung thực.

..., Ngày... tháng ... năm ...
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu)